
Bản án số: 138/2017/HSST
Ngày 18/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách, ông Nguyễn Hữu Hân;

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên

Ngày 18/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 141/2017/HSST, ngày 14/6/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2017/QĐXX-HSST ngày 07/7/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn X, sinh năm 1964; HKTT: T, Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Học vấn: 7/10; Bố đẻ: Nguyễn Văn Hạ (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Nga (đã chết); Vợ là: Hoàng Thị Ngái, sinh năm 1967; Có 02 con; con lớn sinh năm 1989; con nhỏ sinh năm 1992; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/8/2010, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh ra Quyết định bắt buộc chữa bệnh, học tập và lao động tại Trung tâm giáo dục dạy nghề hướng thiện tỉnh Bắc Ninh, ngày 17/11/2011, chấp hành xong; Ngày 16/7/2013, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 30/8/2015 chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 10/5/1988, TAND huyện Quế Võ xử 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích; Ngày 15/02/1995, TAND tỉnh Hà Bắc xử 05 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân và Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt của bản án ngày 25/5/1994 của TAND tỉnh Hà Bắc, buộc X phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm 03 tháng, ngày 19/3/1999 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 24/3/2008, TAND thành phố Bắc Ninh xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 22/6/2008 chấp hành xong hình phạt; Ngày 16/3/2009, TAND thành phố Bắc Ninh xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 28/9/2009 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: X là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/3/2017, X đi nhờ xe từ Thái Bảo, Nam Sơn đến cầu Dừng Quyết thuộc Cách Bi, Quế Võ, Bắc Ninh. Đến đây X gặp Tuyền (bạn xã hội), Tuyền rủ X lên Phố Mới, Quế Võ mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến chợ Trung tâm Phố Mới thì cả hai xuống xe, Tuyền bảo X đứng chờ ở đó, Tuyền đi đâu không rõ, khoảng 15 phút sau Tuyền quay lại và đưa cho X 01 gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng, X biết là ma túy, cầm đút vào túi áo ngực bên trong, bên trái đang mặc, cùng lúc đó Tuyền bỏ đi. Khi X đi tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị bắt.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi áo ngực bên trong, bên trái X đang mặc 01 gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 505/KLGD-PC54 ngày 29/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong bọc ngoài bằng giấy màu trắng có trọng lượng 0,2366gam; là ma túy; loại ma túy: chất Heroine”*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định.

Với nội dung trên tại cáo trạng số 101/CTr-VKS ngày 14/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 xử phạt X từ 24 đến 30 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ tạm giam)

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 29/3/2017, tại khu 1, thị trấn Phố Mới, Quế Võ, Bắc Ninh; công an huyện Quế Võ kết hợp với công an thị trấn Phố Mới bắt quả tang X đang có hành vi tàng trữ 0,2366gam chất Heroine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, đúng như tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bởi lẽ chất ma túy không đơn thuần chỉ là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm mất trật tự trị an địa phương, phá vỡ hạnh phúc gia đình và làm thiệt hại đến kinh tế, sức khỏe bản thân, làm băng hoại đạo đức con người, suy giảm giống nòi.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang ra sức bài trừ tệ nạn ma túy thông qua các chương trình, mục tiêu quốc gia phòng chống các tội phạm về ma túy thì bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của chất ma túy nhưng vẫn thực hiện để nhằm thỏa mãn nhu cầu của mình. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và giúp bị cáo từ bỏ ma túy.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng: Không có, tuy nhiên bị cáo có hai tiền sự: Ngày 24/8/2010, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh ra Quyết định bắt buộc chữa bệnh, học tập và lao động tại Trung tâm giáo dục dạy nghề hướng thiện tỉnh Bắc Ninh, ngày 17/11/2011, chấp hành xong; Ngày 16/7/2013, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 30/8/2015 chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 10/5/1988, TAND huyện Quế Võ xử 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích; Ngày 15/02/1995, TAND tỉnh Hà Bắc xử 05 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân và Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt của bản án ngày 25/5/1994 của TAND tỉnh Hà Bắc, buộc X phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm 03 tháng, ngày 19/3/1999 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 24/3/2008, TAND thành phố Bắc Ninh xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày

22/6/2008 chấp hành xong hình phạt; Ngày 16/3/2009, TAND thành phố Bắc Ninh xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 28/9/2009 chấp hành xong hình phạt.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Vì thế bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình hội đồng xét xử cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Mặt khác bộ luật hình sự 2015 đã được thông qua ngày 09/12/2015 tuy chưa có hiệu lực nhưng với tinh thần của bộ luật mới và với nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 6 năm 2016 để cân nhắc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính điều luật còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, trước khi bị bắt không có công việc ổn định, mức thu nhập thấp nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người thanh niên tên Tuyển đưa ma túy cho X, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ, cơ quan điều tra tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp;

Vật chứng: Xét thấy 01 phong bì thư có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; Điều 99, Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 6 năm 2016.

Xử phạt: X 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. *(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/6/2017 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).*

- Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo X phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THADS huyện Quế Võ
- Bị cáo;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuyết Mai